TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 108/2021/HSST
Ngày 31 tháng 12 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Điểu Hoàng; Bà Nguyễn Thị Liệu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quách Kim Lân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Văn Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Định Quán đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 156/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thanh H (Tên gọi khác: Q) - sinh năm 1991 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: 45 phố 6, ấp 3, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Con ông Lê Văn Đ – sinh năm 1954 và bà Lý Thị H – sinh năm 1955; Vợ, con: Chưa; Tiền sự: Không;

Tiền án:

- Tại bản án số 62/2018/HS-ST ngày 21/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán xử phạt 02 năm tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy"; chấp hành xong hình phạt tù tại trại giam Đ ngày 28/8/2019.

- Tại bản án số 29/2020/HS-ST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán, xử phạt Lê Thanh H 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; chấp hành xong hình phạt tù tại trại giam H ngày 09/7/2021.

Nhân thân:

- Ngày 21/9/2007, bị Ủy ban nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng số 04 – Long Thành về hành vi "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 28/6/2009.

- Ngày 17/11/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán, xử phạt 05 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 15/01/2010.

Bị bắt, tạm giam ngày 18/8/2021 đến nay "có mặt".

- *Bị hại:* Anh Huỳnh Thái S – sinh năm 1979

Trú tại: Ấp 2, xã G, huyện Đ, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ sáng ngày 13/7/2021, Lê Thanh H đi bộ một mình đến xã G, huyện Đ tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực ấp 2, xã G, H thấy nhà anh Huỳnh Thái S không có cổng rào. H đi vòng ra phía sau thì phát hiện cửa nhà sau không khóa nên lén lút đột nhập vào nhà anh S. Tại đây, H lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Oppo A92, 01 điện thoại Samsung A3, 5.000.000đ tiền mặt, 01 giấy phép lái xe và 01 đăng ký xe mô tô của anh S rồi thoát ra ngoài theo đường cũ. H bán 01 điện thoại di động hiệu Oppo A92, 01 điện thoại Samsung A3 cho một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực xã P với giá 1.200.000đ rồi sử dụng hết số tiền trộm cắp mà có được để mua ma túy và tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi tiêu xài hết số tiền trên, H liên lạc để cho anh S chuộc lại 01 giấy phép lái xe và 01 đăng ký xe mô tô với giá 300.000đ.

Ngày 18/8/2021 trong lúc H đi gặp anh S để cho chuộc lại giấy tờ thì bị Công an bắt giữ.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 28/9/2021 của Hội đồng định giá huyện Định Quán, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A92 trị giá 2.600.000đ; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A301 trị giá 1.500.000đ; Chí phí làm 01 giấy đăng ký xe mô tô 550.000đ; Chí phí làm 01 giấy phép lái xe mô tô 1.125.000đ. Cộng với 5.000.000 đồng tiền mặt thì tổng giá trị tài sản bị xâm phạm là 10.775.000đ.

Tại bản cáo trạng số 131/CT-VKSĐQ ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Lê Thanh H về tội "Trộm cắp tài sản", theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, việc tranh tụng diễn ra như sau:

- Kiểm sát viên giữ nguyên truy tố và đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Kiểm sát viên còn nêu quan điểm xử lý về biện pháp tư pháp và án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo H nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Kiểm sát viên vừa nêu thì bị cáo không còn tình tiết giảm nhẹ nào khác. Bị cáo đồng ý bồi thiệt hại cho anh S số tiền 9.100.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh H và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Thanh H đã khai nhận tội; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 03 giờ sáng ngày 13/7/2021, tại nhà của anh Huỳnh Thái S ở ấp 2, xã G, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai, Lê Thanh H đã có hành vi lén lút trộm cắp của anh S 5.000.000 đồng tiền mặt, 01 điện thoại di động hiệu Oppo A92, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A301 và 01 đăng ký xe mô tô cùng 01 giấy phép lái xe mô tô, với tổng giá trị tài sản thiệt hại là 10.775.000đ. Do bị cáo đã có 02 tiền án, nay lại tiếp tục phạm tội nên hành vi của bị cáo Lê Thanh H đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của bị cáo Lê Thanh H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của anh Huỳnh Thái S và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, Tòa án cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tương xứng với tính chất mức độ, hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy rằng:

Do đã sử dụng tình tiết "Tái phạm nguy hiểm" làm tình tiết định khung hình phạt nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Một phần tài sản bị xâm phạm đã thu hồi cho anh S nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về biện pháp tư pháp:

Đối với 01 đăng ký xe mô tô và 01 giấy phép lái xe mô tô do anh S đã nhận lại, anh S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Đối với 02 điện thoại di động chưa thu hồi được, số tiền mặt bị mất là 5.000.000 đồng; tổng cộng 9100.000đ: Anh S yêu cầu bị cáo phải bồi thường 9.100.000đ; bị cáo H đồng ý bồi thường số tiền trên cho anh S nên được ghi nhận.

Đối với người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch đã mua 02 điện thoại di động của bị cáo H: Quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch nên tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[6] Về quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa: là phù hợp với pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thanh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự 2015. Căn cứ Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Thanh H 03 (ba) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 18/8/2021.

4. Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Lê Thanh H bồi thường cho anh Huỳnh Thái S số tiền 9.100.000đ.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Bị cáo Lê Thanh H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 455.000đ án phí dân sự có giá ngạch.

Bị cáo Lê Thanh H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Huỳnh Thái S được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Định Quán;
- Công an huyện Định Quán;
- Chi cục THA huyện Định Quán;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, VP.

Lê Xuân Hòa